

# PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THEO HƯỚNG NÔNG NGHIỆP SINH THÁI, NÔNG THÔN HIỆN ĐẠI, NÔNG DÂN VĂN MINH

NGUYỄN THỊ HẢI VÂN\*

*Nông nghiệp, nông dân, nông thôn là ba thành tố có quan hệ mật thiết, gắn bó, không thể tách rời; luôn có vai trò, vị trí quan trọng trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Chính vì vậy, phát triển nông thôn theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh là hướng phát triển cần thiết trong giai đoạn hiện nay.*

*Từ khóa: Nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phát triển nông thôn; nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại; nông dân văn minh.*

*Agriculture, farmers, and rural areas are closely related and inseparably linked. These three factors always play an important role in the cause of national renovation, construction and defense. Industrialization and modernization of agriculture and rural areas is one of the priority tasks of the national industrialization and modernization. Therefore, rural development towards ecological agriculture, modern rural areas, and civilized farmers is a necessary development direction in the current period.*

*Keywords: Agriculture, farmers, rural areas; rural development; ecological agriculture, modern rural areas; civilized farmers.*

NGÀY NHẬN: 10/9/2022

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 10/11/2022

NGÀY DUYỆT: 16/12/2022

## 1. Về vai trò của nông nghiệp, nông dân, nông thôn

Thực hiện đường lối đổi mới, nông nghiệp, nông dân, nông thôn (NNNDNT) nước ta đã đạt được thành tựu khá toàn diện và to lớn. Tuy nhiên, những thành tựu đạt được chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế và chưa đồng đều giữa các vùng. Nông nghiệp phát triển còn kém bền vững, việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đổi mới cách

thức sản xuất trong nông nghiệp còn chậm, đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn còn thấp... Trước tình hình đó, Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) đã ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2006 về NNNDNT. Quan điểm của Đảng xác định rõ vai trò

\* PGS.TS, Học viện Chính trị Công an nhân dân

quan trọng của NNNDNT trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; các vấn đề NNNDNT phải được giải quyết đồng bộ; phát triển nông nghiệp, nông thôn và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân, phát huy cao nội lực, tăng mạnh đầu tư của Nhà nước và xã hội, ứng dụng nhanh các thành tựu khoa học - công nghệ tiên tiến cho nông nghiệp, nông thôn, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao dân trí nông dân, trong đó xác định giải quyết vấn đề NNNDNT là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Sau 15 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, với sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị, sự chung sức, đồng lòng của toàn dân, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, toàn diện, nhất là trong việc cơ cấu lại nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và cải thiện đời sống của người dân làm nông nghiệp.

*Về nông nghiệp*, tiếp tục được phát triển cả về quy mô và trình độ sản xuất, duy trì tăng trưởng ở mức khá cao và giữ vững được vai trò và vị trí quan trọng, là trụ đỡ của nền kinh tế, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia. Hệ thống tổ chức sản xuất - kinh doanh ngày càng được hoàn thiện, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị nông sản toàn cầu. Tỷ lệ nông sản qua chế biến tăng dần; thị trường tiêu thụ được mở rộng cả trong và ngoài nước; xuất khẩu tăng nhanh cả về sản lượng, giá trị và tỷ trọng sản phẩm chất lượng cao. Việt Nam đã trở thành một trong những nước xuất khẩu nông sản có tên tuổi, thương hiệu trên thế giới.

*Về đội ngũ nông dân nước ta*, phát huy rõ hơn vai trò là chủ thể, tích cực trong chuyển đổi cơ cấu sản xuất, ứng dụng khoa học - công nghệ, tham gia hợp tác, liên kết, khôi phục và phát triển ngành nghề nông thôn; xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản

sắc văn hóa dân tộc, giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở nông thôn. Đời sống vật chất và tinh thần của người nông dân không ngừng được cải thiện; tỷ lệ hộ nghèo ở nông thôn giảm nhanh; dân chủ cơ sở ngày càng được phát huy.

*Về bộ mặt nông thôn ngày nay*, có nhiều thay đổi rõ rệt, toàn diện, thể hiện vai trò là địa bàn chiến lược trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cơ cấu kinh tế của khu vực nông thôn chuyển đổi tích cực; tỷ trọng kinh tế công nghiệp và dịch vụ tăng khá. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã trở thành phong trào sâu rộng, có sức lan tỏa mạnh mẽ, nhận được sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở, của toàn dân và cộng đồng doanh nghiệp (DN).

Với quan điểm vững chắc: NNNDNT là ba thành tố có quan hệ mật thiết, gắn bó, không thể tách rời; có vai trò, vị trí rất quan trọng trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) đã ban hành Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 về NNNDNT đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên cơ sở tổng kết thực tiễn 15 năm thực hiện Nghị quyết 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về NNNDNT. Đây được coi như “luồng gió mới”, tạo đà cho sự phát triển của NNNDNT.

Nghị quyết số 19-NQ/TW đã tiếp tục khẳng định: Nông dân là chủ thể, là trung tâm của quá trình phát triển nông nghiệp, nông nghiệp là lợi thế quốc gia, trụ đỡ của nền kinh tế. Vì vậy, xây dựng nông thôn hiện đại, phồn vinh, hạnh phúc, dân chủ, văn minh gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn là trách nhiệm, nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng.

## 2. Thực trạng tình hình nông nghiệp, nông thôn, nông dân Việt Nam thời gian qua

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê cho thấy, tại thời điểm ngày 01/7/2020, khu vực nông thôn cả nước có 8.297 xã, với 66.206 thôn (ấp, bản); khu vực nông thôn cả nước có 16.880,47 nghìn hộ dân cư với 62.885,27 nghìn nhân khẩu<sup>1</sup>. Đây là lực lượng lao động nòng cốt, bám ruộng, bám làng tham gia sản xuất nông nghiệp, đưa nông thôn đổi mới.

Sau hơn 36 năm đổi mới đất nước, nền nông nghiệp của nước ta chính thức phát triển mạnh mẽ, Việt Nam trở thành nước xuất khẩu nông sản có ảnh hưởng tới thị trường thế giới. Đặc biệt là trong sản xuất nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao, an toàn vệ sinh thực phẩm được chú trọng; góp phần giảm nghèo bền vững, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia và hỗ trợ nhiều quốc gia khác.

Công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản phát triển nhanh và có trên 7.500 DN hoạt động với quy mô công nghiệp gắn với xuất khẩu. Trên 52.000 DN tập đoàn kinh tế lớn đã đầu tư vào nông nghiệp - công nghiệp chế biến với trình độ công nghệ hiện đại so với khu vực và thế giới<sup>2</sup>. Các mô hình sản xuất đã đổi mới để phù hợp và hiệu quả hơn. Kinh tế hộ, kinh tế trang trại, hợp tác xã được tổ chức thích nghi với cơ chế thị trường. Thị trường tiêu thụ nông - lâm - thủy sản được mở rộng, chuyển mạnh sang thương mại chính ngạch. Đặc biệt, Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới đã trở thành phong trào sôi nổi, rộng khắp trên cả nước, đạt nhiều thành tựu quan trọng. Nhìn chung, ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã góp phần quan trọng, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế<sup>3</sup>. Cụ thể là:

(1) Sản xuất nông nghiệp được cơ cấu lại và chuyển biến theo hướng sản xuất hàng hóa, liên kết theo chuỗi giá trị, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, gắn với thị trường trong nước và quốc tế; phát huy tiềm năng, lợi thế vùng, miền, phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu...

(2) Việc phát triển nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sạch, hữu cơ ngày càng được chú trọng.

(3) Các mô hình liên kết, hợp tác trong sản xuất, tiêu thụ nông sản phát triển đa dạng, hiệu quả, như: mô hình “cánh đồng mẫu lớn”, “doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao”, “chuỗi sản xuất, thương mại, chế biến, phân phối sản phẩm khép kín”. Các hình thức hợp tác, hợp tác xã kiểu mới hoạt động theo *Luật Hợp tác xã* năm 2012 phát huy hiệu quả khá tốt.

(4) Công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản gắn với ứng dụng công nghệ cao phát triển nhanh. Chương trình “mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) được triển khai từ năm 2018 cho thấy triển vọng rất tích cực. Sự phát triển nông nghiệp, trong đó có sản xuất lúa, không chỉ bảo đảm tốt an ninh lương thực quốc gia mà còn hướng mạnh vào xuất khẩu. Xuất khẩu gạo đứng thứ 3 thế giới, xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đứng thứ 2 Đông Nam Á, thứ 15 thế giới và nông sản Việt Nam đã có mặt ở trên 196 quốc gia, vùng lãnh thổ<sup>4</sup>.

Cùng với việc xây dựng nông thôn mới trở thành phong trào rộng khắp cả nước, đạt được những kết quả to lớn, toàn diện và mang tính lịch sử. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu ở nông thôn ngày càng hoàn thiện, được đầu tư, nâng cấp và từng bước hiện đại hóa. Giao thông, thủy lợi, hệ thống điện, trường học, y tế, nhà văn hóa, trung tâm thương mại được đầu tư xây dựng tương đối đồng bộ. Hiện có gần 99% số thôn khu vực nông thôn đều đã có điện; tỷ lệ xã có

đường ô tô từ trụ sở UBND xã đến UBND huyện chiếm 99,67% tổng số xã khu vực nông thôn; hệ thống kênh mương kiên cố hóa đạt trên 75,57 nghìn km; cả nước có 6.309 xã có nhà văn hóa chiếm 76,04 % tổng số xã trên địa bàn nông thôn...<sup>5</sup>.

Vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới ngày càng rõ và được thực hiện hiệu quả hơn. Hộ nông dân là đơn vị kinh tế chủ lực, nhiều hộ đã mở rộng quy mô sản xuất, số thửa đất sản xuất nông nghiệp bình quân 1 hộ tăng từ 2,5 thửa năm 2016 lên 2,8 thửa năm 2020<sup>6</sup>. Mô hình tổ chức sản xuất có tỷ suất và giá trị hàng hóa cao của hộ là trang trại; kinh tế trang trại phát triển nhanh, hiệu quả. Nhờ sự dịch chuyển tích cực về cơ cấu kinh tế nông thôn nên đã giảm lao động nông nghiệp, tăng lao động phi nông nghiệp và dịch vụ ngay ở nông thôn. Tỷ lệ hộ nghèo ở nông thôn giảm nhanh (bình quân khoảng 1,5%/năm), từ 17,3% năm 2010 (theo tiêu chí cũ) xuống 7,03% năm 2018 và đến năm 2020 còn dưới 3%<sup>7</sup>.

Với những thành tựu trên, qua hơn 36 năm đổi mới, NNNDNT đã có đóng góp quan trọng làm cho tiềm lực, vị thế, uy tín của Việt Nam không ngừng nâng cao. Trong bối cảnh đại dịch Covid-19, NNNDNT tiếp tục khẳng định vai trò là “phao cứu sinh” cho công nghiệp, đô thị và là trụ đỡ về kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy vậy, bên cạnh những thành tựu đạt được, quá trình phát triển NNNDNT nước ta vẫn còn những hạn chế, bất cập. Cụ thể:

*Thứ nhất*, chưa thực sự đột phá trong khai thác, sử dụng tiềm năng, lợi thế nguồn lực về lao động, đất đai, thị trường và các nguồn lực khác trên địa bàn nông thôn rộng lớn. Lực lượng lao động dồi dào là một lợi thế nhưng các chương trình, dự án đào tạo nghề chưa thực sự phù hợp, hiệu quả nên chất lượng lao động vẫn còn thấp. Bên cạnh đó, thể chế, chính sách, pháp luật còn nhiều

bất cập, nhất là chính sách, pháp luật về đất đai, tín dụng, bảo vệ môi trường, về ứng dụng khoa học - kỹ thuật, phát triển DN nông nghiệp, về thu hút DN đầu tư vào nông thôn, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, chế biến nông sản...

*Thứ hai*, sản xuất nhỏ vẫn phổ biến, năng suất, chất lượng hàng hóa sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ không cao. Nông nghiệp Việt Nam chưa thực sự chuyển mình theo hướng công nghiệp, hiện đại, gắn với kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Sự gắn kết giữa sản xuất nông nghiệp và công nghiệp chế biến; giữa nhà nông - nhà DN - nhà khoa học còn yếu, dẫn tới thực trạng một nền sản xuất giá trị thấp, nhiều rủi ro, thiếu bền vững. Người dân và DN vẫn còn khó tiếp cận đối với hoạt động tín dụng nên “tín dụng đen” vẫn tồn tại ở nhiều địa bàn nông thôn.

*Thứ ba*, địa bàn nông thôn một số nơi nảy sinh nhiều vấn đề xã hội phức tạp. Tình trạng ô nhiễm môi trường, nhất là ô nhiễm nguồn nước ở sông, kênh mương; tình trạng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật bừa bãi; phát triển công nghiệp, làng nghề thiếu quy hoạch; vệ sinh an toàn thực phẩm, nông sản chưa bảo đảm. Không ít tệ nạn xã hội nảy sinh làm cho tình hình an ninh trật tự ở nhiều địa bàn nông thôn trở nên phức tạp, như: ma túy, cờ bạc, tín dụng đen, trộm cắp, mại dâm, bạo lực gia đình... Kết quả xây dựng nông thôn mới có sự chênh lệch lớn giữa các vùng miền, địa phương.

*Thứ tư*, vai trò làm chủ của nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới có mặt còn hạn chế. Phần lớn ở khu vực nông thôn là lao động lớn tuổi, thiếu kiến thức về sản xuất hàng hóa, thiếu hiểu biết về kinh tế thị trường, chủ yếu sản xuất theo kinh nghiệm, phong trào...

### **3. Đề xuất một số giải pháp phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân**

Nghị quyết số 19-NQ/TW đã nêu rõ những mục tiêu cụ thể:



Đến năm 2030. Tốc độ tăng trưởng GDP ngành Nông nghiệp phấn đấu đạt bình quân khoảng 3%/năm; tăng năng suất lao động nông nghiệp bình quân từ 5,5 - 6%/năm. Tốc độ tăng trưởng công nghiệp, dịch vụ nông thôn phấn đấu đạt bình quân trên 10%/năm. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới trên 90%; số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới trên 70%. Thu nhập bình quân của người dân nông thôn năm 2030 phấn đấu tăng gấp 2,5 - 3 lần so với năm 2020. Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội dưới 20%; bình quân hàng năm đào tạo nghề cho khoảng 1,5 triệu lao động nông thôn.

Tầm nhìn đến năm 2045. Nông dân và cư dân nông thôn văn minh, phát triển toàn diện, có thu nhập cao. Nông nghiệp sinh thái, sản xuất hàng hóa quy mô lớn, có giá trị gia tăng cao, gắn kết chặt chẽ với thị trường trong và ngoài nước, công nghiệp chế biến và bảo quản nông sản hiện đại, xuất khẩu nhiều loại nông sản đứng hàng đầu thế giới. Nông thôn hiện đại, có điều kiện sống tiệm cận với đô thị, môi trường sống xanh, sạch, đẹp, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm vững chắc<sup>8</sup>.

Để tiếp tục giữ vững, phát huy vai trò, thành quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, bất cập trong phát triển NNNDNT Việt Nam, đồng thời để đạt được những mục tiêu Nghị quyết số 19-NQ/TW đã đặt ra, giai đoạn tới, Việt Nam cần phải tiếp tục đổi mới và có những giải pháp phù hợp. Cụ thể:

*Một là*, tiếp tục bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật tạo môi trường thuận lợi để phát huy nguồn lực đầu tư bảo đảm phát triển nông nghiệp, nông thôn nhanh và bền vững. Đồng bộ hóa thể chế, pháp luật về đất đai, bảo đảm nguyên tắc đất đai thuộc sở hữu toàn dân; khắc phục tình trạng nông dân giữ đất rồi bỏ hoang

trong khi DN thiếu đất sản xuất - kinh doanh; xác định rõ quyền và nghĩa vụ của chủ thể thu hồi đất, tạo môi trường, cơ chế minh bạch để tích tụ, tập trung đất đai nhằm phát triển nông nghiệp hàng hóa lớn và bảo đảm sinh kế ổn định, bền vững cho người dân có đất bị thu hồi... Có cơ chế, chính sách hấp dẫn để thu hút, thúc đẩy phát triển DN, nhất là DN sử dụng công nghệ cao trong sản xuất, chế biến, tiêu dùng nông sản làm nòng cốt thúc đẩy hợp tác, liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, phát triển thị trường ở nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, miền núi. Đổi mới, phát triển chính sách tài chính, tín dụng, bảo hiểm nông nghiệp.

*Hai là*, nâng cấp và hiện đại hóa kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng giao thông trọng yếu tạo liên kết vùng, hạ tầng bến cảng, thủy lợi, hạ tầng thương mại, hạ tầng số, hạ tầng xã hội để hình thành và phát triển hệ thống sản xuất, thu mua, chế biến, cung ứng, tiêu thụ nông sản hiện đại gắn với vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn theo chuỗi giá trị, thông minh, bền vững gắn với thị trường trong nước và thế giới. Cần tiếp tục nghiên cứu xây dựng, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về NNNDNT, nhất là về đất đai, thổ nhưỡng, cây trồng, vật nuôi, thị trường, pháp lý... Tập trung đầu tư phát triển và khai thác hiệu quả kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trước hết là hạ tầng giao thông và thương mại ở vùng biên giới, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... để thúc đẩy phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, hiện đại, quy mô lớn, hiệu quả cao.

*Ba là*, nâng cao trình độ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ; đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả. Phát triển mạnh công nghiệp nhất là công nghiệp chế biến

nông nghiệp, thủy sản; phát triển thị trường tiêu thụ nông thủy sản gắn với hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ cao trong sản xuất, bảo quản, chế biến nông sản, nâng cao giá trị hàng hóa, thích ứng với biến đổi khí hậu.

*Bốn là*, nâng cao vai trò, vị thế, năng lực làm chủ, cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn. Cùng với đó, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, khơi dậy tinh thần, trách nhiệm của mỗi người. Xây dựng lực lượng các chủ thể sản xuất trong nông nghiệp chuyên nghiệp, hiện đại, có kiến thức chuyên môn trong sản xuất ở từng ngành nghề, lĩnh vực, có tư duy, kiến thức về kinh tế thị trường, quản trị kinh doanh. Hướng nghiệp, đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, sinh kế bền vững, năng lực chống chịu, thích ứng với sự biến đổi, biến động của khí hậu, của thị trường cho người dân và DN.

Đồng thời, cần đặc biệt coi trọng việc khơi dậy khát vọng của nông dân và cư dân nông thôn, nâng cao năng lực, tinh thần tự chủ, tự cứu mình, tự nâng mình trở thành một lực lượng thực sự quan trọng - không phải là nhóm yếu thế trong xã hội. Mặt khác, thu hút DN đầu tư vào nông thôn để đưa vốn, thị trường, tri thức, kinh nghiệm quản lý, kỹ thuật, công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại và chuỗi giá trị.

*Năm là*, chú trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị cơ sở trong sạch, vững mạnh toàn diện, nhất là xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ sở đủ phẩm chất, bản lĩnh, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ phát triển NNNDNT trong điều kiện mới.

Các hội, hiệp hội nghề nghiệp, hội nông dân, các cơ quan quản lý nhà nước tích cực hỗ trợ thông qua đào tạo, chuyển giao công nghệ, tạo dựng các mối liên kết, kết nối, cung cấp thông tin thị trường. Tổ chức thực

hiện nghiêm chủ trương, chính sách, pháp luật về phát triển NNNDNT, bảo đảm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cư dân nông thôn, tạo động lực để nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và phát huy vai trò là chủ thể của quá trình xây dựng nông thôn mới hiện đại, văn minh □

### **Chú thích:**

1, 5, 6, 7. Tổng cục Thống kê. *Thông cáo báo chí về kết quả điều tra nông thôn, nông nghiệp giữa kỳ năm 2020*, ngày 29/6/2020.

2, 3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. *Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ 5 và Kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam*. Hà Nội, ngày 14/11/2020.

4. *Những điểm sáng của ngành Nông nghiệp giai đoạn 2016 - 2020*. <https://www.tapchicongsan.org.vn>, truy cập ngày 06/8/2022.

8. *Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.

### **Tài liệu tham khảo:**

1. Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020. *Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020*.

2. *Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 18/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ thúc đẩy phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long, chủ động thích ứng biến đổi khí hậu*.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I, II*. H. NXB quốc gia Sự thật, 2021.

4. *Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2006 của Ban Chấp hành trung ương Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn*.

5. *Thủ tướng Phạm Minh Chính làm việc với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*. Báo Nhân Dân ([nhandan.vn](http://nhandan.vn)), ngày 19/5/2021.